

Số: 215/TMBG-BV

Phú Yên, ngày 10 tháng 12 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Về việc cung cấp dịch vụ sửa chữa, mở rộng Đơn nguyên Thận nhân tạo

Kính gửi: Các Công ty, đơn vị cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị thư mời báo giá

- Đơn vị gửi thư mời báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - + Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Minh Phú
 - + Chức vụ: Văn thư + Số điện thoại: 02573.829.023
 - + Địa chỉ tiếp nhận bản điện tử: bvdk.syt@phuyen.gov.vn
- Trường hợp tiếp nhận báo giá trực tiếp:
 - Địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên (15 Nguyễn Hữu Thọ, Phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên)
 - Hồ sơ chào giá được bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung: "Báo giá cung cấp hàng hóa, dịch vụ ... theo thư mời báo giá số..., ngày... tháng ... năm.... của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên".

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 16 giờ 30 phút ngày 17 tháng 12 năm 2024
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung thư mời báo giá:

- Danh mục hàng hoá, dịch vụ. (Theo phụ lục đính kèm)
 - Yêu cầu kỹ thuật mà các đơn vị cung cấp cần đáp ứng đúng theo phụ lục đính kèm.
 - Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn tiếp nhận báo giá.

- Địa điểm cung cấp: tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên

Đề Bệnh viện có thể lựa chọn những nhà cung cấp phù hợp, rất mong được sự quan tâm của tất cả các đơn vị cung cấp hàng hoá, dịch vụ trên toàn quốc.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ (để báo cáo);
- Tổ vi tính (Đăng Website bệnh viện; Website Sở Y tế);
- Lưu: VT, P.TC-HC. phòng



Đào Quang Thanh

Lưu ý: - Người ký báo giá là người có thẩm quyền: giám đốc, chủ hiệu buôn, cửa hàng.





PHỤ LỤC

Đính kèm theo thư mời số 815 /TMBG-BV, ngày 10 tháng 12 năm 2024
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên

TT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
01	Tháo dỡ cửa đi Cửa D1: $2 \times (0,85\text{m} \times 2,2\text{m}) = 3,74 \text{ m}^2$	m^2	3,740			
02	Lót nền bằng tấm ván trước khi tháo dỡ (bảo vệ gạch nền) Mặt bằng tường ngăn giữa 2 phòng trực và phòng nghỉ nhân viên: $3,3\text{m} \times 6,5\text{m} = 21,45 \text{ m}^2$	m^2	21,450			
03	Phá dỡ tường gạch bằng máy khoan bê tông Cửa D1S: $2 \times (1,6\text{m} \times 2,2\text{m} - 0,85\text{m} \times 2,2\text{m}) \times 0,1\text{m} = 0,33 \text{ m}^3$ Mặt bằng tường ngăn giữa 2 phòng trực và phòng nghỉ nhân viên: $3,3\text{m} \times 6,5\text{m} \times 0,1\text{m} = 2,145 \text{ m}^3$ Tường đỡ bệ lavabo: $4 \times (0,6\text{m} \times 0,6\text{m} \times 0,1\text{m}) = 0,144 \text{ m}^3$	m^3	2,619			
04	Tháo dỡ vách ngăn ván ép Tường ngăn giữa 2 phòng Kho và phòng nghỉ: $6,55\text{m} \times 3,25\text{m} = 21,287 \text{ m}^2$	m^2	21,287			
05	Cạo bỏ lớp giấy dán tường Phòng nghỉ: $(3,7\text{m} \times 2 + 6,55\text{m} \times 2) \times 1,7\text{m} = 34,85 \text{ m}^2$ Trừ cửa đi D1: $1 \times (0,85\text{m} \times 0,5\text{m}) = 0,425 \text{ m}^2$ Trừ cửa đi D1: $1 \times (0,85\text{m} \times 0,5\text{m}) = 0,425 \text{ m}^2$	m^2	33,430			
06	Đục bê tông bệ, nền lavabo Kho: $2 \times (3,5\text{m} \times 0,6\text{m} \times 0,1\text{m}) = 0,42 \text{ m}^3$ Phòng nghỉ: $2 \times (3,5\text{m} \times 0,6\text{m} \times 0,1\text{m}) = 0,42 \text{ m}^3$	m^3	0,840			
07	Xúc, vận chuyển xà bần lên xe, vận chuyển tiếp ra bên ngoài bệnh viện Bảng khối lượng tháo dỡ nhân hệ số rời *2: $(2,619\text{m}^3 + 0,84\text{m}^3) \times 2 = 6,918 \text{ m}^3$	m^3	6,918			
08	Lát nền, sàn gạch ceramic 60x60 vữa M75 $7,25\text{m} \times 0,6\text{m} = 4,35 \text{ m}^2$ $5 \times (0,6\text{m} \times 0,1\text{m}) = 0,3 \text{ m}^2$	m^2	4,650			
09	Cung cấp và lắp dựng cửa đi khung nhôm xingpha trong nước (bao gồm phụ kiện) Cửa đi D1S: $2 \times (1,6\text{m} \times 2,2\text{m}) = 7,040 \text{ m}^2$	m^2	7,040			
10	Trát lại những vị trí sau khi tháo dỡ tường, chiều dày trát 2cm, vxm M75 Tường ngăn giữa 2 phòng Trực và phòng nghỉ: $2 \times 3,25\text{m} \times 0,1\text{m} = 0,65 \text{ m}^2$ Chân đỡ lavabo: $4 \times (0,6\text{m} \times 0,1\text{m}) = 0,24 \text{ m}^2$ Cửa D1S: $2 \times 2,2\text{m} \times 0,1\text{m} = 0,44 \text{ m}^2$	m^2	1,330			

phụ lục

Lưu ý: - Người ký báo giá là người có thẩm quyền: giám đốc, chủ hiệu buôn, cửa hàng.

28

11	Công tác bả bột bả vào các, kết cấu, tường (2 lớp bả), định mức *2 Bảng diện tích trát: $1,33\text{m} \times 2\text{m} = 2,66 \text{ m}^2$	m^2	2,660			
12	Sơn tường phòng đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót + 2 nước phủ Bảng diện tích trát: $1,33 \text{ m}^2 = 1,33 \text{ m}^2$ Phòng trực sau cải tạo: Trần : $7,25\text{m} \times 6,55\text{m} = 47,488 \text{ m}^2$ Tường: $(10,95\text{m} \times 2 + 6,55\text{m} \times 2) \times 1,7\text{m} = 59,5 \text{ m}^2$ Trừ cửa đi D1S: $2 \times (1,6\text{m} \times 0,5\text{m}) = 1,6 \text{ m}^2$ Trừ cửa sổ S1: $3 \times (1,99\text{m} \times 0,5\text{m}) = 2,985 \text{ m}^2$	m^2	103,733			

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm thuế, chi phí hàng hóa, vật tư và phí vận chuyển, nhân công lắp đặt hoàn thiện.

- Hình thức báo giá: Trọn gói. *✓*

Lưu ý: - Người ký báo giá là người có thẩm quyền: giám đốc, chủ hiệu buôn, cửa hàng.